PHỤ LỤC: DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ

(Phụ lục kèm theo Quyết định số: 1410 /QĐ-UBND ngày 15 /8/2024 của UBND tỉnh)

1. Danh mục các dự án ưu tiên đầu tư đô thị, hạ tầng kinh tế xã hội

TT	Danh mục dự án	Giai đoạn	Nguồn vốn
1	**Dự án phát triển đô thị**		
1.1	Lập Chương trình phát triển đô thị thị trấn Đình Lập	2021-2025	Vốn Ngân sách
1.2	Lập Quy chế quản lý kiến trúc thị trấn Đình Lập	2021-2025	Vốn Ngân sách
1.3	Lập Chương trình phát triển đô thị thị trấn Nông Trường Thái Bình	2021-2025	Vốn Ngân sách
1.4	Lập Quy chế quản lý kiến trúc thị trấn Nông Trường Thái Bình	2021-2025	Vốn Ngân sách
2	**Dự án thương mại, dịch vụ, du lịch**		
2.1	Xây dựng công trình thương mại dịch vụ	2023-2030	Nguồn vốn hợp pháp khác
2.2	Xây mới và cải tạo chợ, trung tâm thương mại tại Đình Lập	2023-2030	Nguồn vốn hợp pháp khác
2.3	Xây dựng khu du lịch sinh thái trải nghiệm và nghỉ dưỡng hồ Pắc Làng	2023-2030	Nguồn vốn hợp pháp khác
2.4	Xây dựng khu du lịch sinh thái và nghỉ dưỡng hồ Khuổi In	2023-2030	Nguồn vốn hợp pháp khác
3	**Dự án công nghiệp**		Nguồn vốn hợp pháp khác
3.1	Xây dựng khu công nghiệp Đình Lập	2031-2050	Nguồn vốn hợp pháp khác
3.2	Xây dựng khu công nghiệp logistic Đình Lập	2031-2050	Nguồn vốn hợp pháp khác
3.3	Xây dựng cụm công nghiệp Đình Lập	2021-2030	Nguồn vốn hợp pháp khác
3.4	Xây dựng cụm công nghiệp Bình Chương	2021-2030	Nguồn vốn hợp pháp khác
3.5	Xây dựng cụm công nghiệp Bắc Lãng	2021-2030	Nguồn vốn hợp pháp khác
4	**Dự án hạ tầng xã hội, công trình công cộng, môi trường, an ninh quốc phòng**		
4.1	Bổ sung, xây mới trụ sở công an huyện	2021-2025	Vốn Ngân sách và các nguồn vốn hợp pháp khác
4.2	Xây mới trụ sở các cơ quan có quỹ đất hạn chế tại Nà Vắt	2031-2035	Vốn Ngân sách và các nguồn vốn hợp pháp khác

4.3	Bổ sung, xây mới chợ khu đô thị phía Đông	2021- 2025	Vốn Ngân sách và các nguồn vốn hợp pháp khác
4.4	Bổ sung, xây mới trung tâm thương mại	2031-2035	Vốn Ngân sách và các nguồn vốn hợp pháp khác
4.5	Bổ sung, xây mới công trình nhà hàng, khách sạn tại trung tâm văn hóa thể thao	2026-2030	Vốn Ngân sách và các nguồn vốn hợp pháp khác
4.6	Bổ sung xây mới khu thương mại dịch vụ trung tâm thị trấn (ngã tư giao QL31 và QL4B)	2031-2035	Vốn Ngân sách và các nguồn vốn hợp pháp khác
4.7	Nhà văn hóa, quảng trường Khu trung tâm văn hóa, thể thao và dân cư huyện Đình Lập	2021-2025	Vốn Ngân sách và các nguồn vốn hợp pháp khác
4.8	Sân vận động, hạ tầng kỹ thuật khu trung tâm văn hóa, thể thao và dân cư huyện Đình Lập	2021-2025	Vốn Ngân sách và các nguồn vốn hợp pháp khác
4.9	Khuôn viên cây xanh Đình Háng - SLấp	2021-2025	Vốn Ngân sách và các nguồn vốn hợp pháp khác
4.10	Xây dựng công viên cây xanh vui chơi giải trí phía Tây Bắc thị trấn	2031-2035	Vốn Ngân sách và các nguồn vốn hợp pháp khác
4.11	Công viên cây xanh	2026-2030	Vốn Ngân sách và các nguồn vốn hợp pháp khác
4.12	Xây mới trường THPT số 2	2031-2035	Vốn Ngân sách và các nguồn vốn hợp pháp khác
4.13	Xây mới khu thương mại dịch vụ trung tâm thị trấn Nông Trường Thái Bình	2031-2035	Vốn Ngân sách và các nguồn vốn hợp pháp khác

2. Danh mục các dự án ưu tiên đầu tư hạ tầng kỹ thuật

TT	Danh mục dự án	Tổng mức đầu tư (tr.đồng)	Nguồn vốn
1	**Giao thông**		
1.1	Giao thông: Các tuyến đường giao thông quan trọng gồm: QL.31, QL.4B, ĐT.249, ĐT.249B, tuyến tránh QL.31 và QL.4B qua TT. Đình Lập	500.000	Vốn Ngân sách
1.2	Xây dựng bến xe loại 4 Đình Lập	10.000	Vốn Ngân sách
1.3	Xây dựng bến xe Nông Trường Thái Bình	5.000	Vốn Ngân sách
1.4	Xây dựng bãi đỗ xe Đình Lập	5.000	Vốn Ngân sách
2	**Cao độ nền và thoát nước mặt**		
2.1	Đầu tư đồng bộ hệ thống thoát nước mưa cho thị trấn Đình Lập	Theo quy hoạch	Vốn đâu tư công
2.2	Khoanh vùng, cảnh báo các khu vực sạt lở, lũ quét.	25.050	Vốn Ngân sách
2.3	Sửa chữa, nâng cấp 30 công trình thủy lợi	20.000	Vốn Ngân sách
2.4	Xây dựng hồ chứa nước Bản Lải	50.000	Vốn Ngân sách
2.5	Đầu tư nâng cấp, sửa chữa hồ Khe Khoang xã Cường Lợi.	30.000	Vốn Ngân sách
2.6	Xây dựng các hồ chứa trên địa bàn huyện	50.000	Vốn Ngân sách
3	**Cấp nước**		
3.1	Nâng công suất nhà máy nước Đình Lập lên 14.000 m3/ngđ.	100.000	Vốn xã hội hóa
3.2	Cải tạo, nâng cấp nhà máy nước Nông Trường Thái Bình lên 1.600 m3/ngđ.	5.000	Vốn xã hội hóa
3.3	Xây dựng mới nhà máy nước CCN Bắc Lãng 1.500 m3/ngđ.	5.000	Vốn xã hội hóa
4	**Thoát nước thải, QL CTR và nghĩa trang**		
4.1	Xây dựng TXL CTR TT Đình Lập	50.000	Vốn ngân sách
4.2	Xây dựng trạm xử lý nước thải sinh hoạt cho 2 đô thị Đình Lập và Nông Trường Thái Bình	70.000	Vốn Ngân sách
4.3	Xây dựng các trạm xử lý nước thải công nghiệp của các khu cụm công nghiệp trên địa bàn huyện.		Nguồn vốn hợp pháp khác

TT	Danh mục dự án	Tổng mức đầu tư (tr.đồng)	Nguồn vốn
4.4	Xây dựng 1 nghĩa trang cấp vùng phục vụ cho huyện Đình Lập	30.000	Vốn Ngân sách
5	**Thông tin liên lạc**		
5.1	Tuyến cáp quang kết nối TT.Đình Lập – TT. Nông trường Thái Bình và TT. Đình Lập – Bản Chắt	25.000	Vốn Ngân sách
6	**Cấp điện**		
6.1	Xây dựng trạm biến áp 500kV Lạng Sơn 1	600.000	Vốn điện lực
6.2	Xây dựng trạm biến áp 220kV Lạng Sơn 1	500.000	Vốn điện lực
6.3	Nâng công suất trạm biến áp 110kV Đình Lập.	60.000	Vốn điện lực
6.4	Xây dựng mới tuyến 220kV Lạng Sơn 2 (Lộc Bình) – Lạng Sơn 1	100.000	Vốn điện lực
6.5	Xây dựng mới tuyến 110kV từ TBA 220kV Lạng Sơn 1– TBA 110kV Đình Lập	30.000	Vốn điện lực
6.6	Xây dựng mới đoạn nối từ tuyến 173 Na Dương –Tiên Yên vào TBA 110 kV Đình Lập	30.000	Vốn điện lực